

Số: 18.../KH-BVPHCN

Thừa Thiên Huế, ngày 18 tháng 01 năm 2017

KẾ HOẠCH **Truyền thông giáo dục sức khỏe năm 2017**

- Thực hiện Chỉ thị 08/CT-BYT ngày 01/9/2008 của Bộ y tế về việc tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe;
- Căn cứ Công văn số 29/SYT-GDSK ngày 09/01/2017 của Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế về việc định hướng truyền thông giáo dục sức khỏe năm 2017
- Căn cứ tình hình và nhu cầu Truyền thông Giáo dục sức khỏe tại đơn vị;
- Tổ Truyền thông - Giáo dục sức khỏe (TT-GDSK) xây dựng kế hoạch cụ thể sau:

I. Mục đích:

- Tuyên truyền đường lối, chính sách, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà Nước, Ngành và các quy định của bệnh viện.
- Tuyên truyền hình ảnh của bệnh viện, xây dựng lòng tin của nhân dân.
- Nâng cao ý thức bảo vệ sức khỏe cho nhân dân.

II. Nội dung hoạt động truyền thông

1. Tuyên truyền đường lối, chính sách, chủ trương của Đảng, Nhà Nước, và Ngành y tế

- Tăng cường tuyên truyền đường lối, chính sách, chủ trương của Đảng, Nhà Nước và Ngành y tế trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân; Chiến lược bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011 - 2020.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác TT-GDSK về “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, phản ánh kịp thời các gương người tốt, việc tốt của đơn vị có những thành tích xuất sắc trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

- Tuyên truyền Luật Bảo hiểm Y tế, Luật Khám chữa bệnh, Luật Người khuyết tật...

- Tuyên truyền về cải cách hành chính và nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực dự phòng, khám chữa bệnh và thanh toán BHYT...

2. Tuyên truyền hình ảnh của bệnh viện, xây dựng lòng tin của nhân dân

- Tuyên truyền thực hiện tốt Quy tắc ứng xử, “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng của người bệnh”, Bệnh viện “Xanh – Sạch – Đẹp”, Quy chế cơ quan văn hóa, Quy chế dân chủ.

- Tuyên truyền các hoạt động của đơn vị trên các phương tiện thông tin đại chúng.

3. Nâng cao ý thức bảo vệ sức khỏe cho nhân dân

- Truyền thông phòng chống dịch bệnh lây nhiễm: Tay chân miệng, Sốt xuất huyết, Cúm,...

- Truyền thông phòng chống các bệnh không lây nhiễm: Đái tháo đường, Cao huyết áp, Tim mạch, Tai nạn thương tích, Ung thư,...

- Truyền thông phòng chống thiên tai thảm họa, các dịch bệnh theo mùa và khắc phục các hậu quả sau mưa, bão, lụt.

- Tuyên truyền, hướng dẫn phát hiện người khuyết tật đặc biệt là trẻ khuyết tật càng sớm càng tốt, cung cấp các hỗ trợ can thiệp phù hợp và tăng cường hòa nhập xã hội.

- Truyền thông các bệnh thường gặp ở người cao tuổi và biện pháp phòng ngừa.

- Truyền thông phòng chống bệnh nghề nghiệp.

- Truyền thông tác hại của Thuốc lá và Luật phòng, chống tác hại thuốc lá.

- **Truyền thông theo các chủ đề y tế**

| TT | CHỦ ĐỀ | THỜI ĐIỂM |
|-----|---|--------------------------------|
| 1. | Tháng hành động về chất lượng an toàn thực phẩm | 15/01 - 15/02 |
| 2. | Ngày Thế giới phòng chống ung thư | 04/02 |
| 3. | Ngày Thầy thuốc Việt Nam | 27/02 |
| 4. | Tuần lễ An toàn vệ sinh lao động | 15 - 21/3 |
| 5. | Ngày nước sạch Thế giới | 22/3 |
| 6. | Ngày Thế giới phòng chống lao | 24/3 |
| 7. | Ngày sức khỏe Thế giới | 07/4 |
| 8. | Ngày hiến máu nhân đạo | 07/4 |
| 9. | Ngày khuyết tật Việt Nam | 18/4 |
| 10. | Tháng hành động về chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm | 15/4-15/5 |
| 11. | Ngày hen toàn cầu | tuần 1 tháng 5 |
| 12. | Tuần lễ nước sạch và vệ sinh môi trường | 12 - 17/5 |
| 13. | Ngày Tăng huyết áp Thế giới | 17/5 |
| 14. | Ngày Thế giới phòng chống thuốc lá | 31/5 |
| 15. | Ngày vi chất dinh dưỡng | 01 - 02/6 |
| 16. | Ngày môi trường Thế giới | 05/6 |
| 17. | Ngày tôn vinh người hiến máu | 14/6 |
| 18. | Ngày toàn dân phòng, chống ma túy | 26/6 |
| 19. | Ngày Gia đình Việt Nam | 28/6 |
| 20. | Ngày Bảo hiểm y tế Việt Nam | 01/7 |
| 21. | Ngày Vệ sinh yêu nước - Nâng cao sức khỏe nhân dân | 02/7 |
| 22. | Ngày dân số Thế giới | 11/7 |
| 23. | Ngày Thương binh liệt sỹ | 27/7 |
| 24. | Tuần lễ nuôi con bằng sữa mẹ | 01 - 07/8 |
| 25. | Ngày vì nạn nhân chất độc da cam | 10/8 |
| 26. | Ngày phòng ngừa tự tử | 10/9 |
| 27. | Ngày Thế giới phòng chống bệnh Alzheimer | 21/9 |
| 28. | Ngày Tim mạch Thế giới | Chủ nhật cuối cùng của tháng 9 |
| 29. | Ngày Quốc tế người cao tuổi | 01/10 |

| | | |
|-----|---|----------------------------|
| 30. | Ngày sức khỏe tâm thần Thế Giới | 10/10 |
| 31. | Ngày Thị giác Thế giới | Thứ 5, tuần 2, tháng 10 |
| 32. | Ngày Lương thực Thế giới | 16/10 |
| 33. | Tuần lễ dinh dưỡng | 16-23/10 |
| 34. | Ngày vì người nghèo | 17/10 |
| 35. | Ngày toàn dân mua và sử dụng muối i ốt | 01/11 |
| 36. | Ngày Thế giới phòng chống đái tháo đường | 14/11 |
| 37. | Ngày bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính toàn cầu | 16/11 |
| 38. | Ngày Thế giới phòng chống AIDS và tháng hành động quốc gia phòng chống HIV/AIDS | 01/12 |
| 39. | Ngày Quốc tế người khuyết tật | 03/12 |
| 40. | Ngày Dân số Việt Nam và tháng hành động quốc gia dân số | 26/12 |

III. Công tác giám sát, hỗ trợ hoạt động tuyên

- Lập kế hoạch và tổ chức giám sát, hỗ trợ đối với mạng lưới TT-GDSK tại các khoa, phòng.

- Đánh giá kết quả hoạt động truyền thông hàng quý và phương hướng hoạt động quý tiếp theo.

- Dựa vào kết quả hoạt động, Tổ TT-GDSK đề nghị bệnh viện khen thưởng các khoa, phòng, cá nhân có thành tích nổi bật.

IV. Hợp tác trong lĩnh vực truyền thông

- Ký kết Hợp đồng trách nhiệm với các cơ quan thông tin đại chúng: Đài phát thanh, truyền hình, báo chí.

- Hợp tác truyền thông với các tổ chức đoàn thể trong tỉnh: Đoàn thanh niên, Hội liên hiệp Phụ nữ...

- Hợp tác truyền thông với Trung tâm TT-GDSK tỉnh, Sở Thông tin - Truyền thông, các Trung tâm Y tế huyện, các bệnh viện trên địa bàn tỉnh...

V. Trang bị phương tiện, sản xuất tài liệu TT-GDSK

- Đầu tư trang bị phương tiện TT-GDSK cho các khu vực đông bệnh nhân như nơi chờ khám bệnh...

- Đề xuất Trung tâm TT-GDSK tỉnh cung cấp tài liệu, phương tiện truyền thông.

- Tùy điều kiện thực tế và nhu cầu, tổ TT-GDSK tự biên soạn, sản xuất tài liệu, phương tiện truyền thông phù hợp để phục vụ công tác TT-GDSK.

VI. Kinh phí hoạt động

Trích từ nguồn ngân sách hoặc một phần kinh phí của đơn vị.

VII. Tổ chức thực hiện

1. Tổ TT – GDSK

- Xây dựng kế hoạch, triển khai kế hoạch, thống kê báo cáo

- Thực hiện hoạt động TT-GDSK tại bệnh viện và cộng đồng.

- Hỗ trợ, giám sát, chỉ đạo tuyến về hoạt động TT-GDSK.

- Quản lý cấp phát tài liệu, phương tiện truyền thông.

- Tổ TT – GDSK giao ban định kỳ với các khoa, phòng thông qua các buổi giao ban của đơn vị.

2. Các khoa, phòng

- Đưa hoạt động TT-GDSK là một hoạt động thường xuyên trong công tác khám chữa bệnh hàng ngày nhằm hỗ trợ tích cực cho nhiệm vụ khám chữa bệnh của Trung tâm.

- Tất cả cán bộ, nhân viên y tế đều phải tham gia các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe phù hợp với vị trí công tác của mình.

- Các hoạt động TT-GDSK gồm nhiều hình thức: trực tiếp, gián tiếp... do các khoa, phòng xây dựng dựa vào các vấn đề sức khỏe trọng tâm, ưu tiên của khoa, phòng.

- Thực hiện các hoạt động TT-GDSK lồng ghép với các hoạt động chăm sóc toàn diện cho bệnh nhân như: sinh hoạt bệnh nhân định kỳ hàng tháng, khi bệnh nhân mới vào viện, lúc bệnh nhân xuất viện, trong lúc thăm khám bệnh hàng ngày.


- Phải có sổ sách theo dõi các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe, ghi chép đầy đủ các trường hợp tham vấn, tư vấn...

- Tài liệu truyền thông giáo dục sức khỏe do tổ TT-GDSK cung cấp với các loại hình như tờ rơi, áp phích,... phù hợp với thông điệp cần truyền tải.

Nơi nhận:

- Ban giám đốc;
- Các khoa, phòng;
- Lưu: VT, Tổ TT-GDSK.

P. GIÁM ĐỐC



CN. Nguyễn Trọng Chương